TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **46**/2019/QĐST-DS	*Phước Long, ngày 19 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đoàn Thanh T, sinh năm 1967;

Bà Trương Thị L, sinh năm 1972;

Cùng địa chỉ: thôn I, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đoàn Thanh T là bà Trương Thị L (Theo Hợp đồng công chứng số N^{0}0003270 ngày 09-8-2019 của Văn phòng Công chứng Danh Út)

Bị đơn : Ông Võ Xuân L, sinh năm 1974;

Bà Hồ Thị T, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã P, thị xã P, tỉnh Bình Phước;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền nợ:* Ông Võ Xuân L và bà Hồ Thị T nợ ông Đoàn Thanh T và bà Trương Thị L số tiền mua bán hạt điều chưa thanh toán là 721.000.000 (Bảy trăm hai mươi mốt triệu đồng);

- *Thời hạn trả nợ và phương thức trả nợ:* Ông Võ Xuân L và bà Hồ Thị T có nghĩa vụ thanh toán cho ông Đoàn Thanh T và bà Trương Thị L số tiền 721.000.000 (Bảy trăm hai

mươi mốt triệu đồng) sau khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật;

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) mà người phải thi hành án chưa thi hành xong, thì còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. *Án phí dân sự sơ thẩm* là 16.420.000 (bằng chữ: Mười sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) ông Võ Xuân L và bà Hồ Thị T phải nộp.

Ông Đoàn Thanh T và bà Trương Thị L không phải chịu tiền án phí dân sự. Hoàn lại cho ông Đoàn Thanh T và bà Trương Thị L số tiền tạm ứng án phí là 16.420.000 (*bằng chữ: Mười sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006508 ngày 08 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự TX Phước Long, tỉnh Bình Phước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TX P.Long;
- THA DS TX P.Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Phán